

**47. DẠY HỌC TRẺ KHUYẾT TẬT TRÍ TUỆ**  
**(TEACHING STUDENTS WITH INTELLECTUAL DISABILITY)**

*(Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục đặc biệt. Ban hành kèm Quyết định số ... /QĐ-ĐHSPHN-ĐT ngày ... về việc ban hành Chương trình Giáo dục đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội)*

**1. THÔNG TIN CHUNG**

**1.1. Tên học phần:** Dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ

**1.2. Mã học phần:** SPEC 342

**1.3. Số tín chỉ:** 03

**1.4. Học phần tiên quyết/ học trước/ song song:** Đại cương Giáo dục đặc biệt

**1.5. Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ và Giáo dục trẻ tự kỉ

**1.6. Giảng viên giảng dạy**

STT	Họ và tên	Bộ môn	Email
1	Đỗ Thị Thảo	Bộ môn Giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ và Giáo dục trẻ tự kỉ	thaodt@hnue.edu.vn
2	Nguyễn Nữ Tâm An	Bộ môn Giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ và Giáo dục trẻ tự kỉ	nguyennutaman@gmail.com
3	Nguyễn Thị Hoa	Bộ môn Giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ và Giáo dục trẻ tự kỉ	nguyenthioa2983@yahoo.com

**2. HỌC LIỆU**

**2.1. Giáo trình**

2.1.1. Đỗ Thị Thảo – Nguyễn Thị Hoa – Trần Tuyết Anh, *Giáo trình Giáo dục đặc biệt trẻ khuyết tật trí tuệ*, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2020.

2.1.2. Đỗ Thị Thảo – Nguyễn Thị Hoa – Trần Tuyết Anh, *Giáo trình Giáo dục hoà nhập trẻ khuyết tật trí tuệ*, NXB Khoa học và kỹ thuật, Hà Nội, 2020.

**2.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc**

2.2.1. Nguyễn Thị Hoàng Yến – Đỗ Thị Thảo, *Đại cương giáo dục trẻ khuyết tật trí tuệ*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2010.

2.2.2. Kirstin Bostelmann – Vivien Heller, *Giáo trình 1: Tăng cường và hỗ trợ việc học cho tất cả học sinh ở các trường tiểu học và chuyên biệt*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội, 2009.

2.2.3. Kirstin Bostelmann – Vivien Heller, *Giáo trình 2: Hoạt động tự do, Tự thích nghi và tự quyết định việc học*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội, 2009.

2.2.4. Kirstin Bostelmann – Vivien Heller, *Giáo trình 4: Dạy đọc viết cho tất cả học sinh ở trường tiểu học và chuyên biệt*, NXB Giao thông vận tải, Hà Nội, 2009.

2.2.5. Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, *Chương trình Giáo dục chuyên biệt cho học sinh khuyết tật trí tuệ cấp tiểu học*, 2010

2.2.6. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông 2018*, 2018.

### **2.3. Tài liệu tham khảo tự chọn**

### **2.4. Website**

## **3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN**

**MT1:** Trình bày được các hướng tiếp cận phương pháp dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ, từ đó lựa chọn được phương pháp dạy học phù hợp với đặc điểm và mức độ của trẻ khuyết tật trí tuệ; Phân tích được quy trình tổ chức hoạt động dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ ở các môn học khác nhau (đọc, viết, toán).

**MT2:** Lựa chọn mục tiêu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học phù hợp trẻ khuyết tật trí tuệ; Thiết kế được bài dạy phù hợp với trẻ khuyết tật trí tuệ; Tổ chức được bài dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ với các chiến lược và phương pháp đặc thù; Đánh giá được sự tiến bộ và quá trình tham gia các hoạt động học tập của trẻ khuyết tật trí tuệ.

## **4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN**

**CDR1:** Yêu thương trẻ, có niềm tin vào khả năng học tập của trẻ khuyết tật trí tuệ; Yêu nghề và tự hào về nghề dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ; Trung thực, đáng tin cậy trong quá trình xác định khả năng học tập của trẻ; Trách nhiệm, tận tâm trong quá trình dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ; Ý thức tự học và tự nghiên cứu về các vấn đề liên quan đến dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ.

**CDR2:** Tự chủ và thích ứng với sự thay đổi của môi trường dạy học khác nhau cho trẻ khuyết tật trí tuệ; Hợp tác với gia đình và các giáo viên khác trong quá trình dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ; Giải quyết các vấn đề liên quan đến quá trình dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ một cách sáng tạo; Phản biện thông tin liên quan đến dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ.

**CDR3:** Lựa chọn được mục tiêu, nội dung, phương pháp và phương tiện dạy học phù hợp với trẻ; Xây dựng được kế hoạch dạy học cho trẻ khuyết tật trí tuệ.

**CDR4:** Thiết kế được bài dạy học theo hướng tích hợp và phân hoá phù hợp với từng đối tượng trẻ khuyết tật trí tuệ; Tổ chức bài dạy học sử dụng các phương pháp dạy học chung và đặc thù phù hợp với trẻ khuyết tật trí tuệ và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình tổ chức dạy học; Đánh giá được sự tiến bộ trong học tập của trẻ khuyết tật trí tuệ.

**Ma trận tích hợp giữa CDR học phần với CDR CTĐT**

CDR CTĐT	CDR học phần			
	1	2	3	4
CDR1				
CDR2	x	x	x	x
CDR 3	x	x	x	x
CDR 4	x	x	x	x
CDR 5	x	x	x	x
CDR 6	x	x	x	x
CDR 7		x	x	x
CDR 8		x		x
CDR 9		x	x	
CDR 10		x	x	x
CDR 12	x	x	x	x
CDR 13	x	x	x	x
CDR 14	x	x	x	x
CDR 15	x	x	x	x
CDR 16		x		
CDR 17		x	x	x
CDR 18	x	x	x	x
CDR 19	x	x	x	x
CDR 20		x		

CDR 21	x	x	x	x
CDR 22	x	x	x	x
CDR 23	x	x	x	x

**Ma trận tích hợp giữa mục tiêu học phần và CDR học phần**

	<b>CDR1</b>	<b>CDR2</b>	<b>CDR3</b>	<b>CDR4</b>
MT1	x	x	x	x
MT2	x	x	x	x

**5. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

**5.1. Nội dung học phần**

Tên chương	Buổi	Số TC	Phân bổ thời gian			
			Số tiết			Tự học có hướng dẫn
			Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	
Chương 1: Những vấn đề chung về dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ	1 – 3	0.6	7	2	0	18
Chương 2: Dạy học các kỹ năng học đường cho trẻ khuyết tật trí tuệ	4 – 11	1.6	12	4	8	48
Chương 3: Dạy học các kỹ năng học đường chức năng cho trẻ khuyết tật trí tuệ	12 – 15	0.8	5	5	2	24
<b>Tổng cộng (tiết)</b>	<b>15</b>	<b>3</b>	<b>24</b>	<b>11</b>	<b>10</b>	<b>90</b>

## 5.2. Nội dung chi tiết, phương pháp giảng dạy

Mục/ bài	Nội dung chính	Số giờ	Phân bố thời gian			Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị (tự học có hướng dẫn)
			LT	BT	TH			
<b>Chương 1: Những vấn đề chung về dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ</b>								
1.1	Khái niệm dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.2.1
1.2	Mục tiêu dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2
1.3	Nội dung dạy học trẻ	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp	– Phản biện – Trả lời vấn đáp	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2
1.4	Phương pháp dạy học trẻ KTTT	2	1	1	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2, 2.2.1
1.5	Phương tiện dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận – Thực hiện dự án	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2

1.6	Hình thức tổ chức dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ	1	1	0	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2
1.7	Đánh giá kết quả học tập của trẻ khuyết tật trí tuệ	2	1	1	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2
1.8	Chương trình giáo dục chuyên biệt cho HS KTTT cấp tiểu học	2	1	1	0	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.2.5

**Bài tập:**

- Lựa chọn một trẻ khuyết tật trí tuệ (học hoà nhập hoặc chuyên biệt) và xây dựng mục tiêu dạy học trong một năm học cho trẻ.
- Phân tích những cách thức điều chỉnh phương pháp dạy học trong dạy kỹ năng học đường cho trẻ khuyết tật trí tuệ.
- Phân tích ưu điểm và nhược điểm của chương trình giáo dục chuyên biệt cho học sinh KTTT cấp tiểu học

**Chương 2: Dạy học các kỹ năng học đường cho trẻ khuyết tật trí tuệ**

2.1	Dạy kỹ năng đọc cho trẻ	6	3	1	2	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2
2.2	Dạy kỹ năng viết cho trẻ	6	3	1	2	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2,

	khuyết tật trí tuệ					hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	nhóm – Thực hiện dự án	2.2.2, 2.2.3, 2.2.4
2.3	Dạy kỹ năng toán cho trẻ khuyết tật trí tuệ	6	3	1	2	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án	Đọc tài liệu 2.1.2
2.4	Dạy các kỹ năng học đường khác cho trẻ khuyết tật trí tuệ	3	1	1	1	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2.
2.5	Dạy kỹ năng đọc, viết, tính toán cho HS KTTT theo hướng tiếp cận hòa nhập của chương trình GDPT 2018	3	1	1	1	– Thuyết trình – Trình chiếu video minh hoạ – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án	Đọc tài liệu 2.2.6

*Thực hành, thảo luận:* Soạn giáo án một tiết dạy kỹ năng tiền học đường hoặc kỹ năng học đường cho trẻ khuyết tật trí tuệ và thực hành tổ chức các hoạt động dạy học tại cơ sở. Quay video hoạt động dạy học để phân tích.

**Chương 3: Dạy học các kỹ năng học đường chức năng cho trẻ khuyết tật trí tuệ**

3.1	Dạy trẻ khuyết tật trí tuệ các kỹ năng đọc chức năng	5	2	2	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thuyết trình</li> <li>– Trình chiếu video minh họa</li> <li>– Vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phản biện</li> <li>– Trả lời vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Thực hiện dự án</li> </ul>	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4
3.2	Dạy trẻ khuyết tật trí tuệ các kỹ năng viết chức năng	4	1	2	1	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thuyết trình</li> <li>– Trình chiếu video minh họa</li> <li>– Vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phản biện</li> <li>– Trả lời vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Thực hiện dự án</li> </ul>	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4
3.3	Dạy trẻ khuyết tật trí tuệ các kỹ năng toán chức năng	3	2	1	0	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Thuyết trình</li> <li>– Trình chiếu video minh họa</li> <li>– Vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Dự án</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Phản biện</li> <li>– Trả lời vấn đáp</li> <li>– Thảo luận nhóm</li> <li>– Thực hiện dự án</li> </ul>	Đọc tài liệu 2.1.1, 2.1.2, 2.2.2, 2.2.3, 2.2.4

*Thực hành, thảo luận:* Soạn giáo án một tiết dạy kỹ năng học đường chức năng và tổ chức tiết dạy kỹ năng học đường chức năng cho trẻ khuyết tật trí tuệ tại cơ sở. Quay video hoạt động dạy học để phân tích.

**Ma trận liên kết nội dung giảng dạy với CDR học phần**



Nội dung giảng dạy					
Chương	Mục	CĐR 1	CĐR2	CĐR3	CĐR4
1	1.1	3	1	1	1
	1.2	3	3	3	3
	1.3	3	3	3	3
	1.4	3	3	3	3
	1.5	3	3	3	3
	1.6	3	3	3	3
	1.7	3	3	3	3
2	2.1	3	3	3	3
	2.2	3	3	3	3
	2.3	3	3	3	3
	2.4	3	3	3	3
3	3.1	3	3	3	3
	3.2	3	3	3	3
	3.3	3	3	3	3

Ba bậc đóng góp: nhiều (3), trung bình (2), ít (1) và không đóng góp: (0)

### 5.3. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

#### 5.3.1. Hình thức, tỉ trọng đánh giá

Hình thức đánh giá	Tỉ trọng (%)
<b>Đánh giá thường xuyên</b>	<b>20</b>
<i>Đánh giá chuyên cần</i>	10
<i>Bài tập, tiểu luận</i>	10
<b>Kiểm tra giữa kì</b>	<b>20</b>
<b>Kiểm tra cuối kì</b>	<b>60</b>

#### 5.3.2. Ma trận tích hợp CĐR học phần với phương pháp kiểm tra, đánh giá, phương pháp giảng dạy, học tập

CĐR học phần	Phương pháp KT, ĐG và tỉ trọng		Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập
	Phương pháp KT, ĐG	Tỉ trọng (%)		

CDR 1	Đánh giá thường xuyên	100	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm
CDR 2	Đánh giá chuyên cần	10	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án
	Bài tập	10		
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	20		
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	60		
CDR 3	Đánh giá chuyên cần	10	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án
	Bài tập	10		
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	20		
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	60		
CDR 4	Đánh giá chuyên cần	10	– Thuyết trình – Vấn đáp – Thảo luận nhóm – Dự án	– Phản biện – Trả lời vấn đáp – Thảo luận nhóm – Thực hiện dự án
	Bài tập	10		
	Kiểm tra giữa kì (tự luận)	20		
	Kiểm tra cuối kì (tự luận)	60		

### 5.3.3. Tiêu chí đánh giá

#### ➤ Yêu cầu chung đối với các bài tập

- Bài tập được trình bày viết tay hoặc đánh máy.
- Chỉ nhận bài tập đúng hạn.
- Sinh viên không nộp đúng hạn được tính 0 điểm cho bài tập đó.

#### ➤ Kiểm tra giữa kì

- Hình thức: thi thực hành theo nhóm.
- Nội dung: Các vấn đề đã được nghiên cứu.
- Đề thi là câu hỏi thực hành.
- Tiêu chí đánh giá: Thực hành tổ chức hoạt động dạy học trẻ khuyết tật trí tuệ đảm bảo đúng yêu cầu: 10 điểm.

#### ➤ Thi kết thúc học phần

- Hình thức: thi viết.
- Nội dung: Các vấn đề đã được nghiên cứu.

- Đề thi là loại câu hỏi tự luận trong thời gian 90 phút.
  - Tiêu chí đánh giá: Trả lời rõ ràng sâu sắc câu hỏi tự luận: 10 điểm.
- 6. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN:** Theo quy chế đào tạo hiện hành.

**P. TRƯỞNG KHOA**

*(Kí, ghi rõ họ tên)*

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Thảo', is written over a horizontal blue line.

**TS. ĐỖ THỊ THẢO**